

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 12/6/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Dũng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Tơ và bà Trần Thị Ngo
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 242/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1987 (*có mặt*).

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Võ Văn Q, sinh năm 1986 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/9/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Chị và anh Võ Văn Q tự nguyện tìm hiểu và sống chung với nhau từ năm 2010, đến năm 2011 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian sống chung với nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, nguyên nhân là do anh Q có hành vi ngoại tình, mặc dù đã nhiều lần chị khuyên nhủ thì anh Q từ bỏ nhưng sau đó lại tiếp tục ngoại tình với người khác, không những thế khi chị khuyên ngăn thì anh Q đã đánh chị và có lần dùng dao đâm. Từ năm tháng 9/2019 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Trong quá trình sống chung chị và anh Q có 02 con chung là Võ Nguyễn Hoàn Q1, sinh ngày 11/10/2013 và Võ Thùy D, sinh ngày 10/5/2016. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Nguyễn Hoàn Q1 và giao cho anh Q nuôi dưỡng cháu Võ Thùy D. Tại phiên tòa, chị C yêu cầu giao cho chị được chăm sóc, nuôi dưỡng 01 người con mà không nhất thiết phải cháu Q1 hay cháu D. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Võ Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh Q không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành theo quy định.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Nguyễn Thị Kim C và anh Võ Văn Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh chị có nhiều mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh Q đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, chị C và anh Q đã không còn quan tâm, chăm sóc nhau, hiện nay chị C không còn sống chung với anh Q nữa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C; về con chung giao cháu Võ Thùy D, sinh ngày 10/5/2016 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Nguyễn Hoàn Q1, sinh ngày 11/10/2013 không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào; về tài sản chung, nợ chung: Chị C không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án anh Võ Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Võ Văn Q tự nguyện tìm hiểu và sống chung với nhau từ năm 2010, đến năm 2011 đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị C và anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, nguyên nhân là do anh Q đã không thương yêu, chung thủy với vợ. Không những thế, anh Q còn có hành vi bạo lực gia đình, đã có lần dùng dao đâm chị C. Tại Biên bản xác minh ngày 13/3/2020 thể hiện từ tháng 9/2019 đến nay anh Q thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không còn sống chung với chị C. Hành vi của anh Q đã vi phạm quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình*”.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Võ Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Q không cung cấp các tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án theo giấy triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; như vậy, anh Q đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy anh Q đã có hành vi bạo lực gia đình, không chung thủy, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân giữa chị C và anh Q lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C.

[2] *Về con chung:* Chị C và anh Q có 02 con chung là Võ Nguyễn Hoàn Q1, sinh ngày 11/10/2013 và Võ Thùy D, sinh ngày 10/5/2016. Khi ly hôn, chị C có nguyện vọng mỗi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Quá trình giải quyết vụ án anh Q không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình về việc nuôi con. Từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa thì anh Q đã đưa cả hai cháu đến sống chung với nhà mẹ đẻ mà không cho chị C thăm nom, chăm sóc nên anh Q đã xâm phạm đến quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con. HĐXX thấy rằng, hiện nay cháu D đang còn quá nhỏ, hơn nữa cháu D là con gái nên cần sự chăm sóc của người mẹ hơn, vì vậy, cần giao cháu Võ Thùy D cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Hiện nay, anh Q đang trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung nên buộc anh Q phải giao cháu Võ Thùy D, sinh ngày 10/5/2016 cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Võ Nguyễn Hoàn Q1, sinh ngày 11/10/2013, hiện nay đang sống chung với anh Q và chị C có yêu cầu giao cho anh Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim C.

- *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Võ Văn Q.

- *Về con chung:* Buộc anh Võ Văn Q giao cháu Võ Thùy D, sinh ngày 10/5/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Võ Nguyễn Hoàn Q1, sinh ngày 11/10/2013 cho anh Võ Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0029100 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Anh Dũng